*Ngày soạn: 28/10/2024*

*Ngày giảng: Thứ Tư ngày 30 tháng 10 năm 2024*

**TOÁN (TIẾT 38)**

**YẾN, TẠ, TÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Nhận biết được các đơn vị đo khối lượng: Yến, tạ, tấn và quan hệ giữa các đơn vị đó với ki – lô – gam.

- Thực hiện được việc ước lượng các kết quả đo lường trong một số trường hợp đơn giản.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tế liên quan đến đo khối lượng.

- Năng lực tư duy, lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

- Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1- GV**: máy tính, ti vi, bộ đồ dùng.

**2- HS**: sgk, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối (2-3p)**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, hỏi:  ? Để đo khối lượng của 1 người người ta dùng đơn vị nào?  ? Để đo khối lượng của những vật có khối lượng lớn gấp 10, 100, 1000 lần con người ta sẽ dùng đơn vị nào? | - HS trả lời:  + ki – lô – gam.  **-** HS suy ngẫm. |
| - GV giới thiệu- ghi bài |  |
| **2. Hình thành kiến thức (10-12p)** |  |
| - Theo các em, loài động vật nào nặng nhất thế giới? | - HS trả lời. (cá voi xanh nặng đến 190 tấn) |
| ? 190 tấn có lớn hơn 190 kg không nhỉ? | - HS suy nghĩ đưa ra phán đoán. |
| - GV giới thiệu mối liên hệ giữa các đơn vị đo khối lượng: ki – lô – gam, yến, tạ, tấn.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 1 yến = 10 kg  1 tạ = 10 yến | 1 tạ = 100 kg  1 tấn = 10 tạ | 1 tấn = 1000 kg |   - GV giới thiệu một số trường hợp sử dụng đơn vị yến, tạ, tấn. | - HS lắng nghe. |
| - GV YC HS đưa ra thêm các trường hợp trong thực tế mà bản thân biết. | - HS thảo luận đưa ra ví dụ. |
| - GV kết luận, YC HS ghi nhớ mối liên hệ giữa các đơn vị đo khối lượng. |  |
| **3. Luyện tập (13-15p)** |  |
| **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - Chọn số cân nặng thích hợp với mỗi con vật. |
| - GV YC HS thảo luận nhóm đôi hoàn thành bài. | - HS thực hiện. |
| - Yêu cầu HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp. | - HS quan sát đáp án và đánh giá bài theo cặp. |
| - GV nhận xét chung, tuyên dương HS. |  |
| **Bài 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - Điền số. |
| - GV phát phiếu bài tập. YC HS hoàn thành phiếu cá nhân. | - HS thực hiện yêu cầu. |
| - Tổ chức cho HS chia sẻ câu trả lời. (Lưu ý mỗi câu trả lời đều phải giải thích vì sao điền số đó). | - HS chia sẻ câu trả lời. |
| - GV củng cố mối liên hệ giữa các đơn vị đo khối lượng. | - HS lắng nghe. |
| **Bài 3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - Tính. |
| - Gọi HS nêu cách làm. | - HS nêu. (thực hiện cộng, trừ, nhân, chia giống như thực hiện với số tự nhiên). |
| - Yêu cầu HS làm bài vào vở. | - HS làm bài. |
| - Yêu cầu HS báo cáo kết quả. | - HS chia sẻ đáp án. |
| - GV cùng HS nhận xét. |  |
| **Bài 4:**  - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - Chọn đáp án. |
| - Gọi HS nêu cách làm. | - HS nêu. (Đổi đơn vị đo sau đó thực hiện làm tròn số đến hàng chục để đưa ra đáp án đúng). |
| - Yêu cầu HS làm bài vào vở. | - HS làm bài. |
| - Yêu cầu HS báo cáo kết quả. | - HS chia sẻ đáp án. |
| - GV cùng HS nhận xét. |  |
| **4. Vận dụng (1-2p)** |  |
| - Nêu một số vật trong cuộc sống có đơn vị đo là yến, tạ, tấn và ước lượng cân nặng của các vật đó. | - HS nêu. |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):** …………………………………..